

2.2. Xác định yêu cầu cần đạt của bài học

Để xác định được đúng và đủ những yêu cầu cần đạt của giáo án, khi biên soạn cần căn cứ vào yêu cầu cần đạt của cấp Tiểu học và của lớp 2 được quy định trong Chương trình môn học Giáo dục thể chất. Cụ thể như sau:

***Yêu cầu cần đạt** (về năng lực và phẩm chất):

- Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù môn học: Biết tên gọi và thực hiện được động tác vươn thở và động tác tay theo hướng dẫn của giáo viên. Vận dụng động tác vươn thở và động tác tay để tự tập hằng ngày nhằm rèn luyện sức khỏe.
- Yêu cầu cần đạt về năng lực chung: Nâng cao năng lực tự chủ và tự học. Có khả năng giao tiếp, làm việc theo nhóm và tập thể trong quá trình học.
- Yêu cầu cần đạt về phẩm chất: Có tinh thần đoàn kết, tính kỉ luật và giúp đỡ nhau trong quá trình tập luyện và tham gia trò chơi.

***Việc xác định yêu cầu cần đạt của bài học gồm:**

- Giáo viên tổ chức hoạt động khởi động cho học sinh trước khi bước vào phần cơ bản một cách hiệu quả; nhằm giúp cho cơ thể người học từ trạng thái “tĩnh” chuyển sang trạng thái “động” một cách hợp lí, để học sinh ở trạng thái sẵn sàng đón nhận khối lượng vận động cao hơn trong phần cơ bản; đồng thời phòng tránh cho học sinh các chấn thương trong tập luyện.
- Học sinh sẽ tiếp nhận các động tác mới thông qua quan sát tranh ảnh hoặc động tác làm mẫu của giáo viên. Để giúp học sinh nâng cao khả năng quan sát, từ đó xây dựng được khái niệm về các động tác mới, kích thích sự ham tìm hiểu, khám phá những điều mới lạ, giáo viên nên:

+ Lựa chọn vị trí thích hợp đứng làm mẫu, hoặc treo tranh ảnh kĩ thuật ở vị trí thuận lợi nhất để cho tất cả học sinh trong lớp đều quan sát được, đồng thời phải nghe rõ được lời nói của giáo viên.

+ Hướng dẫn học sinh cách quan sát, cách thu nhận hình ảnh và thông tin cần thiết về động tác để tập luyện. Đồng thời, giáo viên cũng cần hướng dẫn học sinh biết phân biệt chiều, hướng khi thực hiện động tác; tư thế của tay, chân, thân người và cách di chuyển đến vị trí quy định trên sân tập.

+ Kết hợp dùng lời trong quá trình làm mẫu để học sinh nắm rõ hơn các động tác mới. Lời nói cần rõ ràng, ngắn gọn, chỉ nêu những điểm trọng tâm, điểm cơ bản nhất của động tác; không phân tích dài hay miêu tả chi tiết động tác để tránh mất thời gian và gây ức chế cho học sinh, làm ảnh hưởng đến chất lượng tiết học.

+ Làm mẫu từ 2 – 3 lần: Lần 1 làm mẫu hoàn chỉnh động tác; lần 2 làm chậm kết hợp với lời nói làm rõ những trọng tâm, chỗ khó của động tác để học sinh chú ý khi thực hiện; lần 3 thực hiện như lần 1, giúp học sinh khái quát lại toàn bộ động tác. Trong quá trình học sinh tập luyện, giáo viên có thể trực tiếp làm mẫu hoặc chỉ định một em có khả năng để lên làm mẫu, song cần bảo đảm khi làm mẫu động tác phải chính xác, đúng biên độ và nhịp điệu động tác.

– Để giúp học sinh biết và hiểu được các nội dung bài tập thể dục trong bài học “Động tác vươn thở và động tác tay” một cách có hiệu quả cao, giáo viên cần phối hợp các phương pháp dạy học phù hợp. Đặc biệt chú ý đặc trưng của môn Giáo dục thể chất là sự coi trọng nguyên tắc đối xử cá biệt trong quá trình dạy học và tập luyện nên giáo viên phải luôn nhắc nhở và yêu cầu học sinh tập trung quan sát, lắng nghe chỉ dẫn để vận dụng vào tập luyện; luôn thể hiện sự quan tâm, động viên với học sinh, để các em không ngại khi chưa làm đúng động tác, giúp các em mạnh dạn trao đổi, đặt câu hỏi với giáo viên và với bạn cùng tập để cùng nhau hoàn thành yêu cầu tiết học.

– Giáo viên cần đa dạng hoá, vận dụng linh hoạt, phong phú các hình thức tổ chức luyện tập như:

+ Luyện tập đồng loạt (dưới sự chỉ dẫn của giáo viên): Nếu là bài mới thì giáo viên là người trực tiếp điều hành lớp tập luyện; nếu là bài ôn tập hay bài tổng hợp (vừa ôn động tác đã học; vừa học động tác mới) thì giáo viên phân công cho cán sự bộ môn của lớp điều khiển những nội dung mà các em đã được học.

+ Luyện tập theo nhóm: Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất và khả năng tập luyện của học sinh để giáo viên có thể phân chia theo tổ luyện tập cố định hay luyện tập luân phiên sao cho hiệu quả nhất. Với hình thức chia thành hai nhóm, trong đó một nhóm sẽ tập luyện, một nhóm quan sát (nhóm quan sát sẽ nhận xét, đánh giá ngắn

gọn nhóm tập luyện đúng hay sai, ở mức độ nào) sau đó đổi vai trò của hai nhóm. Thực hiện theo hình thức này sẽ rèn luyện và tăng cường cho học sinh năng lực quan sát, nhận xét và đánh giá bạn cùng tập; đồng thời tránh sự nhàm chán cho học sinh trong giờ học, luôn tạo nên không khí thi đua sôi nổi cho học sinh trong tập luyện. Đặc biệt, hình thức này giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp – hợp tác, vì học sinh được thay phiên nhau lên điều hành nhóm tập, từ đó giúp cho các em mạnh dạn hơn trong hoạt động tập thể, tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau trong tập luyện và hoạt động hằng ngày.

+ Luyện tập cặp đôi: Là hình thức tổ chức linh hoạt và sáng tạo trong tập luyện của môn Giáo dục thể chất. Phương pháp này giúp cho từng học sinh trong lớp phải luôn cố gắng, nỗ lực, đặc biệt là các em phải tích cực, chủ động trong tập luyện. Với hình thức này, một học sinh tập – một học sinh quan sát và nhận xét bạn tập, tiếp theo hai học sinh đổi vai trò cho nhau. Hoạt động tập luyện cặp đôi này vừa giúp cho học sinh tăng được lượng vận động mà không bị ức chế, không bị mặc cảm, không cảm thấy e ngại trước bạn tập và tập thể mà còn hình thành và phát triển năng lực vận động; năng lực giao tiếp và hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh.

– Trong quá trình thực hiện, giáo viên có thể tổ chức các hoạt động cho học sinh thi đua, trình diễn những nội dung đã được học. Đây là một bước nhằm động viên, khuyến khích học sinh xung phong làm mẫu trước cả lớp. Vì qua đó giúp học sinh củng cố nội dung của giờ học; kiểm nghiệm lại khả năng hiểu bài, khả năng thuộc bài, khả năng thực hiện động tác của học sinh đối với bài học ở mức độ nào để kịp thời điều chỉnh nội dung, cách thức, phương pháp dạy học cho phù hợp và hiệu quả hơn. Mặt khác, đó còn là cơ sở để giáo viên phát hiện năng khiếu thể thao của học sinh.

– Đặc thù của dạy học môn Giáo dục thể chất ở lớp 2 là học và chơi luôn luôn được song hành và coi trọng trong suốt quá trình dạy học, đặc biệt là trong một tiết học. Thực hiện trò chơi vận động không chỉ đơn thuần giúp cho học sinh thay đổi trạng thái học tập căng thẳng, mà còn được coi là một hình thức không thể thiếu trong quá trình giáo dục, giáo dưỡng cho người học. Trò chơi vận động được sử dụng trong các giờ học Giáo dục thể chất như là một công cụ, một hình thức hữu hiệu nhằm củng cố kiến thức, kĩ năng động tác đã học một cách hiệu quả nhất. Nó giúp cho học sinh tăng thêm tinh thần tập thể, tinh thần đoàn kết tương thân tương ái, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong học tập cũng như trong sinh hoạt tập thể. Trò chơi vận động được thực hiện trong chủ đề Bài tập thể dục chủ yếu là các trò chơi bổ trợ khéo léo, giúp học sinh có thể củng cố và hoàn thiện các động tác một cách nhanh chóng. Để phát huy được tác dụng của trò chơi, giáo viên cần tiến hành tổ chức, triển

khai các hoạt động trò chơi cho phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương với từng vùng miền,... tránh các trường hợp tranh chấp, va chạm, ganh tị xảy ra trong khi chơi; thậm chí xuất hiện bạo lực trong khi chơi,...

– Giáo viên phải luôn luôn chú trọng đến việc học sinh hoàn thành được lượng vận động của mỗi bài học, vì đây là cơ sở để đánh giá khả năng hoàn thành bài tập của học sinh trong giờ học, cơ sở chính để hình thành và phát triển năng lực đặc thù môn học của học sinh. Trong hoạt động thể dục thể thao nói chung và giáo dục thể chất trong nhà trường nói riêng, để đạt được mục tiêu và yêu cầu cần đạt cho mỗi học sinh, thì ngay trong quá trình tập luyện giáo viên phải đề ra yêu cầu cụ thể về lượng vận động của mỗi học sinh trong một tiết học. Vì vậy, khi kết thúc mỗi giờ học Giáo dục thể chất, học sinh phải hoàn thành lượng vận động nhất định đã được quy định cụ thể trong giáo án thực hành của giáo viên.